

Số: **31** /2021/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **21** tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 279/TTr-SNV ngày 08 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình

1. Lãnh đạo Sở: Gồm có Giám đốc và các Phó Giám đốc (*số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình*).

a) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và toàn bộ hoạt động của Sở;

b) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm thay Giám đốc Sở điều hành các hoạt động của Sở;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ;

d) Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ và tiêu chuẩn chức danh cán bộ, Giám đốc Sở quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tài nguyên Nước - Khoáng sản;

b) Phòng Đăng ký đất đai và đo đạc bản đồ;

c) Phòng Quy hoạch, kế hoạch, định giá đất và giao đất.

3. Văn phòng.

4. Thanh tra.

5. Chi cục Môi trường và Biển, đảo:

a) Lãnh đạo Chi cục: gồm Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng;

b) Các phòng trực thuộc:

- Phòng Tổ chức - Hành chính;

- Phòng Nghiệp vụ.

6. Đơn vị sự nghiệp:

a) Văn phòng Đăng ký đất đai

- Lãnh đạo Văn phòng: gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

- Các phòng, đơn vị trực thuộc:

+ Phòng Hành chính tổng hợp;

+ Phòng Kỹ thuật địa chính và Thông tin lưu trữ;

+ Phòng Đăng ký và cấp giấy chứng nhận;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Ninh Bình;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Tam Điệp;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Kim Sơn;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Yên Khánh;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Yên Mô;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hoa Lư;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Gia Viễn;

+ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Nho Quan.

b) Trung tâm Phát triển quỹ đất - Tài nguyên và Môi trường:

- Lãnh đạo Trung tâm: gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Phòng Tổ chức - Hành chính;

+ Phòng Nghiệp vụ.

c) Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.

Lãnh đạo Trung tâm: gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

7. Biên chế

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2021.

2. Bãi bỏ Điều 5, Điều 6 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 681/2004/QĐ-UB ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1163/2005/QĐ-UB ngày 21 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất; Quyết định số 1099/2006/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 947/2008/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 29/2012/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu

tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý biển, đảo tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 23/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường Ninh Bình; Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 17/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc kiện toàn Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Ninh Bình.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Nội vụ;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Cục kiểm tra Văn bản
Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Website Chính phủ; Công báo tỉnh;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, VP3, VP7.
- LQ_VP7_TCBM.2021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Ngọc